

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc giải quyết khiếu nại của ông Từ Hữu Xây (lần hai)

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại ngày 05/01/2023 của ông Từ Hữu Xây (địa chỉ: thôn Văn Lâm 2, xã Phước Ninh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận);

Theo Báo cáo số 15/BC-ĐXM ngày 06/3/2023 của Đoàn xác minh (theo Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện), với các nội dung sau đây:

#### I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI:

Ông: Từ Hữu Xây khiếu nại Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh về việc giải quyết khiếu nại của ông Từ Hữu Xây (lần đầu); yêu cầu thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16, với diện tích 3.502m<sup>2</sup> tại xã Phước Ninh.

#### II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CỦA NGƯỜI ĐÃ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN ĐẦU:

Ngày 10/8/2022, ông Từ Hữu Xây gửi đơn khiếu nại với nội dung yêu cầu hủy Văn bản số 124/UBND-TL ngày 25/5/2022 của Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh; đồng thời, đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 457, diện tích 3.502m<sup>2</sup> thuộc tờ bản đồ số 16 xã Phước Ninh. Vụ việc đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh giải quyết khiếu nại (lần đầu) tại Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 29/11/2022, với nội dung: “Giữ nguyên Văn bản số 124/UBND-TL ngày 25/5/2022 của Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh về việc trả lời đơn cho ông Từ Hữu Xây;

không công nhận và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 457, tờ bản đồ số 16 xã Phước Ninh cho ông Từ Hữu Xây (do đây là đất công ích do xã Phước Ninh quản lý)”.

### **III. KẾT QUẢ XÁC MINH NỘI DUNG KHIẾU NẠI:**

**1. Làm việc trực tiếp với bà Nguyễn Phan Huyền Trang (người được ủy quyền khiếu nại):** bà Trang trình bày các lý do như sau:

*Thứ nhất*, Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh căn cứ vào bộ danh sách đất công ích do Ủy ban nhân dân xã Phước Nam lập năm 2000 và bàn giao cho Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh quản lý vào năm 2009 để xác định thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16 của gia đình ông Từ Hữu Xây thuộc thửa đất công ích là không đúng. Bởi: Sổ mục kê được thành lập năm 1997 do Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh quản lý và cung cấp đã thể hiện thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16, với diện tích 3.502m<sup>2</sup> quy chủ sử dụng là ông Từ Hữu Xây; đồng thời tờ bản đồ địa chính lập năm 1997 xác định mục đích sử dụng đất là đất trồng cây ăn quả (ký hiệu: Q). Năm 2000, Ủy ban nhân dân xã Phước Nam tự ý lấy thửa đất của gia đình ông Từ Hữu Xây làm đất công ích bằng cách tự đưa thửa đất của gia đình ông Từ Hữu Xây vào danh sách đất công ích năm 2000 là trái quy định pháp luật. Mặt khác, năm 2004 Ủy ban nhân dân xã Phước Nam đã lập tờ trình, hồ sơ danh sách yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận giao diện tích đất cho Ủy ban nhân dân xã Phước Nam để làm đất công ích của xã và thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16, với diện tích 3.502m<sup>2</sup> của gia đình ông Từ Hữu Xây không nằm trong danh sách này.

*Thứ hai*, thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16, với diện tích 3.502m<sup>2</sup> đã được gia đình ông Từ Hữu Xây khai hoang sử dụng công khai, ổn định liên tục từ trước năm 1973 cho đến nay và không có bất kỳ tranh chấp, khiếu nại nào với cá nhân, tổ chức hoặc sự ngăn cấm, ngăn cản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Do vậy, Văn bản số 124/UBND-TL do Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh ban hành ngày 25/5/2022 và Quyết định giải quyết khiếu nại số 163/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh ban hành ngày 29/11/2022 cho rằng đây là đất công ích do Ủy ban nhân dân xã quản lý là không đúng, làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích trực tiếp của gia đình ông Từ Hữu Xây.

**2. Làm việc trực tiếp với Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh và Ban quản lý nhân dân thôn Thiện Đức:**

- Ông: *Chế Gia Huy*, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh, trình bày: Năm 2009, Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh nhận bàn giao bộ hồ sơ danh sách để quản lý đất công ích được lập năm 2000, sổ mục kê được lập năm 1997. Ủy ban nhân dân xã mời ông Từ Hữu Xây để làm Hợp đồng thuê đất theo bộ danh sách đất công ích do Ủy ban nhân dân xã Phước Nam lập năm 2000, nhưng gia đình ông Từ Hữu Xây không đến làm việc. Đến năm 2022,

gia đình ông Từ Hữu Xây đến Ủy ban nhân dân xã đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16, Ủy ban nhân dân xã kiểm tra lại hồ sơ đối với thửa đất trên, qua kiểm tra sổ mục kê thì thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16 ghi tên ông Từ Hữu Xây, với diện tích 3.502m<sup>2</sup> trùng với bộ danh sách đất công ích do Ủy ban nhân dân xã Phước Nam lập năm 2000 (*thời gian cách nhau là 03 năm theo danh sách trên mà diện tích vẫn không thay đổi*). Do đó, Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh không công nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16 cho ông Từ Hữu Xây nên đã ban hành Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 giải quyết khiếu nại của ông Từ Hữu Xây (lần đầu).

- Ông: Nguyễn Văn Châu - Trưởng thôn Thiện Đức, xã Phước Ninh là người biết rõ khu vực này có ý kiến:

Trước giờ liên quan đến khu vực Chín Định nói chung và thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16 xã Phước Ninh nói riêng tôi không thu tiền đất công ích (*nếu có hay không là nộp trực tiếp cho Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh*). Xung quanh thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16 xã Phước Ninh là đất giao khoán của các hộ dân.

**3. Theo Ủy ban nhân dân xã Phước Nam xác nhận tại Công văn số 26/UBND-KT ngày 14/02/2023 về việc cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung khiếu nại của ông Từ Hữu Xây, thì:**

- Kiểm tra sổ mục kê đất đai được xác lập ngày 03/02/1997, do Sở Địa chính cấp, lưu tại Ủy ban nhân dân xã Phước Nam thì thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16, diện tích 3.502m<sup>2</sup>, quy chủ là ông Từ Hữu Xây, với mục đích sử dụng là đất trồng cây ăn quả (ký hiệu: Q).

- Kiểm tra Hợp đồng thuê đất tại Ủy ban nhân dân xã Phước Nam trước khi chia tách thành xã Phước Ninh thì không có Hợp đồng thuê đất công ích hàng năm giữa Ủy ban nhân dân xã Phước Nam với ông Từ Hữu Xây.

**4. Kết quả kiểm tra hiện trạng, vị trí tại thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16 xã Phước Ninh:**

Ngày 09/02/2023, Đoàn xác minh tiến hành đo đạc thực tế thì thửa đất có diện tích là **2.771m<sup>2</sup>**, gồm 2 thửa đất (tách từ thửa 457), trong đó: thửa đất số 694 diện tích 1.713m<sup>2</sup> và thửa đất số 695 diện tích 1.058m<sup>2</sup>. Hiện trạng: đất đang cày ải, trên đất có 01 cái giếng khoan (đất có dấu hiệu canh tác).

(*Kèm trích lục đo đạc do Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận - Chi nhánh Thuận Nam lập ngày 20/02/2023*).

**5. Kiểm tra thông tin, tài liệu, bằng chứng có liên quan:**

- Theo sổ mục kê đất đai được xác lập vào ngày 03/02/1997, do Sở Địa chính cấp, lưu tại Ủy ban nhân dân xã Phước Nam thì thửa đất số 457, tờ bản

đồ địa chính số 16, diện tích 3.502m<sup>2</sup>, quy chủ là ông Từ Hữu Xây, với mục đích sử dụng là đất Q (*đất trồng cây ăn quả*).

- Tại tập thống kê danh sách các hộ dân đang sử dụng diện tích đất dự phòng (đất công ích) của xã Phước Nam (*tổng kiểm kê đất đai năm 2000*) được ký xác nhận ngày 20/9/2000 của Ủy ban nhân dân xã Phước Nam, có thể hiện tại thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16, diện tích 3.502m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng là đất ĐM, chủ sử dụng là ông Từ Hữu Say.

- Ngày 01/12/2004, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 8036/QĐ về việc giao đất cho Ủy ban nhân dân xã Phước Nam để làm quỹ đất công ích (đợt 1), kèm bảng thống kê diện tích đất giao cho Ủy ban nhân dân xã Phước Nam làm quỹ đất công ích thì *thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16, với diện tích 3.502m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng là đất ĐM, chủ sử dụng là ông Từ Hữu Say được Ủy ban nhân dân xã Phước Nam ký xác nhận ngày 20/9/2000 không nằm trong bảng thống kê diện tích đất giao cho Ủy ban nhân dân xã Phước Nam làm quỹ đất công ích tại Quyết định nêu trên.*

**Như vậy, qua kiểm tra, xác minh nhận thấy:**

Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh chỉ dựa vào danh sách đất dự phòng (*đất công ích*) do Ủy ban nhân dân xã Phước Nam lập ngày 20/9/2000 được bàn giao cho Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh quản lý vào năm 2009 có thể hiện thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16, diện tích 3.502m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng là đất ĐM, chủ sử dụng là ông Từ Hữu Say mà cho rằng là đất công ích do Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh quản lý **là không đúng**. Vì: (1) Theo Sổ mục kê đất đai được xác lập năm 1997 đã thể hiện thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16, xã Phước Ninh, với diện tích 3.502m<sup>2</sup> quy chủ sử dụng là ông Từ Hữu Xây **cho thấy ông Từ Hữu Xây sử dụng đất trước thời điểm Ủy ban nhân dân xã Phước Nam lập danh sách đất công ích vào ngày 20/9/2000**; (2) Tại Quyết định số 8036/QĐ ngày 01/12/2004 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao đất cho Ủy ban nhân dân xã Phước Nam để làm quỹ đất công ích (đợt 1), kèm bảng thống kê diện tích đất giao cho Ủy ban nhân dân xã Phước Nam làm quỹ đất công ích thì thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16, với diện tích 3.502m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng là đất ĐM, chủ sử dụng là ông Từ Hữu Say được Ủy ban nhân dân xã Phước Nam ký xác nhận ngày 20/9/2000 **không nằm trong bảng thống kê diện tích đất giao cho Ủy ban nhân dân xã Phước Nam làm quỹ đất công ích được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định nêu trên**; (3) Từ trước đến nay, Ủy ban nhân dân các xã Phước Nam và Phước Ninh **không có Hợp đồng thuê đất** giữa Ủy ban nhân dân xã với ông Từ Hữu Xây và **không có thu tiền sử dụng đất công ích** đối với gia đình ông Từ Hữu Xây tại thửa đất này.

Theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 14 Nghị định số 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ về đất dành cho nhu cầu công ích của xã được quy định như sau: “1. Căn cứ vào quỹ đất đai, đặc điểm và nhu cầu của địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định tỷ lệ đất được để

cho mỗi xã không quá 5% đất nông nghiệp của từng xã. Những xã có nhiều loại đất trong quỹ đất nông nghiệp, thì tỷ lệ diện tích đất trồng lúa nước so với tổng số diện tích đất trồng lúa nước được dành cho nhu cầu công ích cũng chỉ để tối đa bằng tỷ lệ được Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định cho xã đó, phần còn thiếu thì phải sử dụng từ các loại đất khác; 2. Những xã đã để quá tỷ lệ theo quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nói tại khoản 1 Điều này thì phần đất vượt phải đưa vào quỹ đất để giao cho các hộ gia đình, cá nhân”. Tại khoản 2 Điều 72 Luật Đất đai năm 2003 về đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích: “2. Quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của xã, phường, thị trấn được sử dụng để xây dựng hoặc bồi thường khi sử dụng đất khác để xây dựng các công trình công cộng của địa phương; cho hộ gia đình, cá nhân tại địa phương thuê để sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và được sử dụng vào các mục đích khác theo quy định của Chính phủ. Tiền thu được từ việc cho thuê đất thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích phải nộp vào ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quản lý và chỉ được dùng cho nhu cầu công ích của xã, phường, thị trấn theo quy định của pháp luật. Tại khoản 3 Điều 132 Luật Đất đai năm 2013 về đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích: “3. Đối với diện tích đất chưa sử dụng vào các mục đích quy định tại khoản 2 Điều này thì Ủy ban nhân dân cấp xã cho hộ gia đình, cá nhân tại địa phương thuê để sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản theo hình thức đấu giá để cho thuê. Thời hạn sử dụng đất đối với mỗi lần thuê không quá 5 năm. Tiền thu được từ việc cho thuê đất thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích phải nộp vào ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý và chỉ được dùng cho nhu cầu công ích của xã, phường, thị trấn theo quy định của pháp luật”.

Hơn nữa, theo quy định tại Khoản 1, Điểm i Khoản 2 và Khoản 3 Điều 21 Nghị định 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ về căn cứ xác định việc sử dụng đất ổn định: “1. Sử dụng đất ổn định là việc sử dụng đất liên tục vào một mục đích chính nhất định kể từ thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích đó đến thời điểm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,..; “2. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất ổn định được xác định căn cứ vào thời gian và nội dung có liên quan đến mục đích sử dụng đất ghi trên một trong các giấy tờ sau đây: i. Bản đồ, sổ mục kê, tài liệu điều tra, đo đạc về đất đai qua các thời kỳ”; 3. Trường hợp thời điểm sử dụng đất thể hiện trên các loại giấy tờ quy định tại Khoản 2 Điều này có sự không thống nhất thì thời điểm bắt đầu sử dụng đất ổn định được xác định theo giấy tờ có ghi ngày tháng năm sử dụng đất sớm nhất”. Từ đó cho thấy trường hợp của ông Từ Hữu Xây được ghi tên trong sổ mục kê năm 1997 là có cơ sở để xem xét, giải quyết cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Do vậy, việc Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh ban hành Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 về việc giải quyết khiếu nại của ông Từ Hữu Xây (lần đầu), có nội dung: “Giữ nguyên Văn bản số 124/UBND-TL ngày 25/5/2022 của Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh về việc trả lời đơn cho ông Từ Hữu Xây; không công nhận và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở

và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 457, thuộc tờ bản đồ số 16 xã Phước Ninh cho ông Từ Hữu Xây (do đây là đất công ích do xã Phước Ninh quản lý)” **là không đúng**. Nên, việc ông Từ Hữu Xây yêu cầu thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16 tại xã Phước Ninh cho gia đình ông **là có cơ sở**.

#### IV. KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI:

Ngày 16/3/2023, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện chủ trì cùng các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh tổ chức đối thoại với bà Nguyễn Phan Huyền Trang (người được ủy quyền khiếu nại). Tại buổi đối thoại Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan đã nêu rõ nội dung đối thoại, thông tin kết quả xác minh về nội dung khiếu nại của ông Từ Hữu Xây cho bà Nguyễn Phan Huyền Trang được biết. Qua đó, bà Nguyễn Phan Huyền Trang đồng ý với kết quả xác minh và kết luận tại buổi đối thoại của Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam.

#### V. KẾT LUẬN:

1. Theo quy định tại Điều 17 Luật Khiếu nại năm 2011 thì việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh ban hành Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 về việc giải quyết khiếu nại của ông Từ Hữu Xây (lần đầu) **là đúng thẩm quyền**.

2. Căn cứ quy định tại Khoản 1, 2 Điều 14 Nghị định số 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ; Khoản 2 Điều 72 Luật Đất đai năm 2003; Khoản 3 Điều 132 Luật Đất đai năm 2013 và Khoản 1, Điểm i Khoản 2, Khoản 3 Điều 21 Nghị định 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Từ đó cho thấy trường hợp của ông Từ Hữu Xây được ghi tên trong sổ mục kê năm 1997 **là có cơ sở để xem xét, giải quyết cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**.

Cho nên, Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh chỉ dựa vào danh sách đất dự phòng (đất công ích) do Ủy ban nhân dân xã Phước Nam lập ngày 20/9/2000 được bàn giao cho Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh quản lý vào năm 2009 có thể hiện thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16, diện tích 3.502m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng là đất ĐM, chủ sử dụng là ông Từ Hữu Xây mà cho rằng là đất công ích do Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh quản lý để ban hành Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 về việc giải quyết khiếu nại của ông Từ Hữu Xây (lần đầu), có nội dung: “Giữ nguyên Văn bản số 124/UBND-TL ngày 25/5/2022 của Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh về việc trả lời đơn cho ông Từ Hữu Xây; không công nhận và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 457, thuộc tờ bản đồ số 16 xã Phước Ninh cho ông Từ Hữu Xây (do đây là đất công ích do xã Phước Ninh quản lý)” **là không đúng**. Do đó, việc ông Từ Hữu Xây yêu cầu thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16 tại xã Phước Ninh cho gia đình ông **là có cơ sở**.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giải quyết khiếu nại của ông Từ Hữu Xây; địa chỉ: thôn Văn Lâm 2, xã Phước Nam, huyện Thuận Nam với nội dung như sau:

Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh hủy bỏ toàn bộ Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 về việc giải quyết khiếu nại của ông Từ Hữu Xây (lần đầu).

**Điều 2.** Giải quyết các vấn đề liên quan đến nội dung khiếu nại:

**1.** Chấp thuận nội dung khiếu nại của ông Từ Hữu Xây về việc yêu cầu thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16, xã Phước Ninh.

**2.** Giao Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh tổ chức họp Hội đồng tư vấn đất đai xét nguồn gốc, quá trình sử dụng tại thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 16 xã Phước Ninh theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Nếu không đồng ý với Quyết định này, ông Từ Hữu Xây có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Chánh Thanh tra huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh, ông Từ Hữu Xây và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
  - UBND tỉnh;
  - Thanh tra tỉnh;
  - TT Huyện ủy; HĐND huyện;
  - Chủ tịch và PCT UBND huyện;
  - Công thông tin điện tử huyện;
  - Lưu: VT, hồ sơ.
- (báo cáo)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Xuân Cường**

